

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC Y TẾ

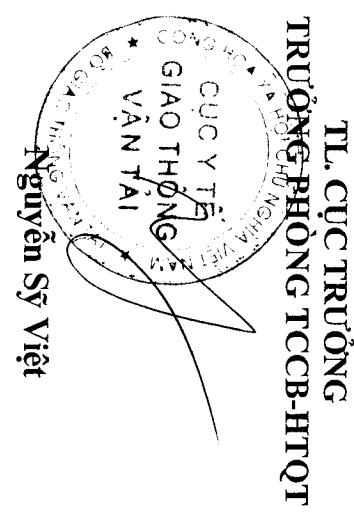
SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 63 /SY-CYT

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2015

Nơi nhận:

- Các đơn vị trực thuộc (qua Website Cục Y tế);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: TCCB, VT.



40

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17218/BGTVT-TC

V/v những sai sót, tồn tại trong
công tác quản lý dự án đầu tư
đã được KTNN phát hiện và
kiến nghị xử lý.

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2014.

CỤC Y TẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CÔNG VĂN ĐỀN

20-01-2015

Số:/11.....

~~HOA TỐC~~

Kính gửi:

- Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
- Các Cục Quản lý Nhà nước chuyên ngành;
- Các Ban Quản lý dự án;
- Các Sở Giao thông vận tải.

TCCB giao gửi
các St/ii nc
thực hiện
✓

Thực hiện kiến nghị của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, Bộ Giao thông vận tải tổng hợp một số sai sót, tồn tại trong lĩnh vực quản lý dự án đầu tư đã được Kiểm toán Nhà nước phát hiện, kiến nghị xử lý trong thời gian qua và thông báo đến các đơn vị để quán triệt, rút kinh nghiệm, tránh các sai sót tương tự, cụ thể như sau:

1. Công tác khảo sát, lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án chưa lượng hết các hạng mục cần thiết phải đầu tư, do điều chỉnh chi phí GPMB, phát sinh khối lượng, điều chỉnh giá và cơ chế chính sách của Nhà nước thay đổi dẫn đến quá trình thực hiện phải điều chỉnh, bổ sung dẫn đến tăng chi phí đầu tư, kéo dài thời gian thực hiện dự án.

- Công tác khảo sát, lập dự án chưa có sự phối hợp chặt chẽ với địa phương, đánh giá chưa đầy đủ yêu cầu phát triển, thiếu tính đồng bộ dẫn đến việc khi triển khai thực hiện phải điều chỉnh nhiều hạng mục để phù hợp với các dự án khác và quy hoạch của địa phương.

- Những tài liệu điều tra thăm dò thị trường, nguồn vật liệu, động lực, môi sinh, môi trường, phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư, nguồn vốn đầu tư... không đầy đủ; Công tác khảo sát mỏ vật liệu của Tư vấn thiết kế đối với một số dự án không chính xác về trữ lượng nguồn vật liệu, không đảm bảo yêu cầu chỉ dẫn kỹ thuật của dự án dẫn phải thay đổi mỏ vật liệu.

- Xác định tổng mức đầu tư chưa chính xác, không đủ hạng mục chi phí (đặc biệt là chi phí khác), chưa rõ, chưa đúng về nguồn vốn, xác định chi phí dự phòng chưa theo quy định. Có dự án phải điều chỉnh cơ cấu hoặc tăng tổng mức đầu tư do phải bổ sung thêm hạng mục đầu tư, trượt giá.

2. Công tác khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán

- Công tác khảo sát, thiết kế:

+ Hồ sơ khảo sát không đầy đủ, chưa đảm bảo đủ căn cứ để thiết kế. Chất lượng khảo sát và thiết kế bản vẽ thi công còn hạn chế, thiết kế chưa phù hợp với địa hình và nhu cầu sử dụng, không thể hiện rõ một số chi tiết, không đồng nhất giữa các bản vẽ kiến trúc và kết cấu, giữa bản vẽ tổng thể và bản vẽ chi tiết.

+ Nội dung hồ sơ thiết kế kỹ thuật và thiết kế thi công không đầy đủ theo quy định, sai lệch về quy mô, công nghệ, công suất, cấp công trình, vốn so với quyết định đầu tư. Thiết kế chưa lường hết, lượng hóa được các phạm vi khôi lượng công việc cần thiết dẫn tới phát sinh khôi lượng lớn phải giao thầu bổ sung làm chậm tiến độ và vượt dự toán chi phí.

- Công tác khảo sát địa hình bước thiết kế kỹ thuật sai khác so với thực tế dẫn đến trong quá trình thi công phải phát sinh khôi lượng; Không thực hiện khảo sát bổ sung tại các lệnh thay đổi thiết kế.

+ Khảo sát thiếu chính xác dẫn tới phương án thiết kế, tổ chức thi công không phù hợp; các thiết kế bổ sung đôi khi không được thẩm định trước khi thi công.

+ Thiết kế không hợp lý hoặc chưa tuân thủ TCXDVN dẫn đến trong quá trình triển khai phải điều chỉnh làm ảnh hưởng tới tiến độ dự án.

- Công tác dự toán:

+ Vận dụng sai định mức, đơn giá; thiếu căn cứ xác định giá đối với những công việc chưa có quy định về giá. Những công việc tư vấn chưa có quy định về định mức chi phí nhưng không lập, duyệt dự toán hoặc lập, duyệt với đơn giá cao, hoặc chỉ tạm duyệt nhưng chậm duyệt chính thức làm cơ sở thực hiện.

+ Trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt dự toán các gói thầu các cơ quan, đơn vị còn chưa thực hiện đúng chỉ dẫn kỹ thuật trong hồ sơ thiết kế, tính toán và kiểm soát chưa chặt chẽ về khôi lượng và đơn giá.

+ Khôi lượng đưa vào dự toán không đúng theo hồ sơ thiết kế hoặc đưa ra biện pháp tổ chức thi công không hợp lý, phù hợp với thực tiễn làm tăng khôi lượng phải thực hiện.

+ Tính sai khôi lượng, không giảm trừ khôi lượng cho các vị trí bị kết cấu chiếm chỗ, đặc biệt hay gặp ở các hạng mục khôi lượng đắp nền đường, khôi lượng bê tông tại các vị trí chiếm chỗ không được trừ dẫn đến tính thừa.

+ Lựa chọn chủng loại vật tư không phù hợp với chủng loại theo thiết kế được duyệt.

+ Công tác thẩm tra, thẩm định, phê duyệt dự toán thiết kế chưa chặt chẽ, chính xác, nhiều sai sót của dự toán chưa được loại bỏ.

+ Dự toán chi phí khôi lượng phát sinh không được lập kịp thời, thậm chí khi đã thi công xong hạng mục, do vậy không có tác dụng đối với việc quản lý chi phí.

3. Công tác đấu thầu

- Hồ sơ mời thầu không đầy đủ, rõ ràng, chi tiết; phê duyệt hồ sơ và kế hoạch đấu thầu không đúng thẩm quyền, không đủ số lượng nhà thầu tham dự tối thiểu, không chấp hành quy định về thời gian; mở thầu không đủ thành phần.

- Khối lượng mời thầu chưa phù hợp với khối lượng dự toán được duyệt (tăng, giảm không đúng); đơn giá sai định mức, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, hoặc không rõ ràng (không có bảng tính chi tiết các giá trị phân bổ) nhưng Hội đồng chấm thầu không yêu cầu làm rõ.

- Việc lập, duyệt dự toán giá gói thầu không chính xác, nếu trong quá trình dự thầu, chấm xét thầu, nhà thầu dự thầu và Tổ chuyên gia chấm thầu không phát hiện ra sẽ làm tăng giá trị gói thầu, giá trị hợp đồng.

- Quyết định chỉ định thầu đối với một số gói thầu không đủ điều kiện được chỉ định thầu quy định của Luật đấu thầu.

4. Công tác quản lý chất lượng công trình

- Hồ sơ nghiệm thu không đầy đủ: Thiếu biên bản nghiệm thu từng phần, biên bản nghiệm thu tổng thể, các tài liệu kết quả thí nghiệm vật liệu, bê tông, kết cấu...

- Nghiệm thu chưa đúng theo thực tế thi công, thi công chưa đảm bảo với thiết kế, thay đổi biện pháp thi công nhưng chưa đầy đủ thủ tục cho phép.

- Nhật ký công trình ghi không đầy đủ diễn biến phát sinh và sự cố trong quá trình thi công.

- Thi công không đảm bảo quy trình kỹ thuật và yêu cầu của dự án; sử dụng nguyên vật liệu không đúng tiêu chuẩn dự án... làm ảnh hưởng chất lượng công trình.

- Công tác giám sát thực hiện chưa đúng, đủ các nội dung kiểm tra giám sát, báo cáo định kỳ theo quy định, không viết nhật ký công việc hàng ngày, chưa giám sát chặt chẽ cự ly vận chuyển vật liệu. Do giám sát không tốt nên không phát hiện kịp thời các hạng mục có khiếm khuyết kỹ thuật, sử dụng nguyên vật liệu kém chất lượng, không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật; các trang thiết bị kỹ thuật không đúng thông số đã thoả thuận ... dẫn đến hư hại công trình xây dựng.

5. Công tác nghiệm thu thanh toán, quyết toán A-B

- Một số hợp đồng thi công không chặt chẽ, đầy đủ, đúng quy định, giá trên hợp đồng không căn cứ vào giá trúng thầu. Khi có thay đổi thiết kế chậm, không điều chỉnh hợp đồng kịp thời, do đó quản lý về chi phí, chi phí phát sinh không được phát hiện kịp thời.

- Chậm, không có thiết kế, dự toán phê duyệt bổ sung, sửa đổi đối với khối lượng phát sinh.

- Nghiệm thu, thanh quyết toán chưa phù hợp, sai quy định của hợp đồng.

- Thanh quyết toán không khống khồi lượng, không đúng thực tế thi công; tính toán khồi lượng sai so thiết kế và bản vẽ hoàn công; tính trùng khồi lượng xây

lắp của công trình; quyết toán không giảm trừ khối lượng cho các vị trí kết cấu bị chiếm chỗ (*thường xảy ra ở những điểm giao, cống...*); Quyết toán trùng chi phí của công trình khác, không trừ khối lượng phải dỡ bỏ do lỗi của nhà thầu, không trừ sản phẩm, vật tư thu hồi; quyết toán cả khối lượng phát sinh do lỗi của nhà thầu tính thiêu trong hồ sơ dự thầu (*đã được thể hiện trong hồ sơ mời thầu và hồ sơ thiết kế*); quyết toán tiền bảo hiểm công trình nhưng thực tế không mua.

- Việc điều chỉnh giá chưa tuân thủ đúng các điều kiện trong hợp đồng về phạm vi, cách thức, nguyên tắc điều chỉnh, áp dụng sai thời điểm được quy định tính chênh lệch giá (*phân khai khối lượng thực hiện không chính xác*); tính sai khối lượng vật liệu được tính chênh lệch giá do áp dụng sai định mức; áp dụng sai chỉ số trượt giá (*sai nguồn chỉ số, sai thời điểm*); không bóc tách khối lượng thực hiện bị chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan, lỗi của nhà thầu để điều chỉnh giá theo quy định.

- Không thực hiện thường, phạt theo quy định của hợp đồng khi các nhà thầu không đảm bảo tiến độ, chất lượng.

- Một số hợp đồng được thực hiện theo hình thức hợp đồng trọn gói, trong quá trình thực hiện, nhà thầu không thực hiện, cung cấp đầy đủ các hạng mục theo quy định nhưng vẫn được thanh quyết toán toàn bộ giá trị hợp đồng.

- Chủ đầu tư và các nhà thầu ký phụ lục hợp đồng gia hạn tiến độ nhưng không gia hạn bảo lãnh thực hiện hợp đồng, phụ lục gia hạn tiến độ ký sau khi công trình hoàn thành.

- Ký hợp đồng bảo hiểm chậm, sau khi gói thầu đã được khởi công, triển khai thi công, chậm, không đàm phán gia hạn hợp đồng bảo hiểm hoặc không ký bổ sung hợp đồng bảo hiểm đối với các hạng mục phát sinh, bổ sung; khi xảy ra sự cố, các Chủ đầu tư, Ban QLDA không thông báo, hoặc thông báo cho đơn vị bảo hiểm không kịp thời để yêu cầu thực hiện trách nhiệm bảo hiểm, do vậy đã làm phát sinh chi phí xử lý các sự cố.

- Giải phóng mặt bằng: Lập, phê duyệt và thực hiện phương án đền bù không đúng quy định; hồ sơ đền bù không đầy đủ. Thanh toán chi phí đền bù giải tỏa mặt bằng không đúng với khối lượng thực tế, đền bù sai diện tích đất, sai đơn giá, xác định sai cấp nhà, loại đất, tiền đền bù không được thanh toán đầy đủ đến đối tượng, người dân được đền bù, thanh toán đền bù cho cả diện tích đất công cộng. Chi trả đền bù khi chưa có bản đồ hiện trạng thu hồi đất, không xác định được quy mô diện tích đất thuộc đối tượng được đền bù, không được đền bù; việc theo dõi, cập nhật, đối chiếu và thanh quyết toán kinh phí GPMB chậm.

6. Công tác lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành

- Chủ đầu tư, Ban QLDA chậm lập Báo cáo quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành hoặc lập không đúng quy định, còn có tính chất đối phó.

- Chậm, không thực hiện quyết toán A-B theo đúng quy định, chưa đầy đủ Biên bản nghiệm thu công trình hoàn thành đưa vào sử dụng. Vì vậy, báo cáo quyết toán dự án hoàn thành chậm so với quy định.

- Hồ sơ hoàn công chưa đầy đủ, còn không đúng, sai khác so với thực tế nghiêm thu, thanh toán.

- Theo dõi hạch toán không đầy đủ nguồn vốn, áp dụng sai tỷ giá, sai thời điểm dẫn đến sai lệch nguồn vốn trên báo cáo của đơn vị so với số liệu của cơ quan cấp, cho vay vốn; chậm đối chiếu, không thực hiện các thủ tục ghi thu ghi chi với Cơ quan tài chính theo quy định.

Trên đây là một số tồn tại, sai sót trong công tác quản lý dự án đầu tư mà Kiểm toán Nhà nước đã phát hiện và kết luận trong thời gian qua. Bộ Giao thông vận tải yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai nghiên cứu, rút kinh nghiệm, phổ biến đến các đơn vị trực thuộc để tránh các sai sót tương tự có thể xảy ra./.)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Chỉ đạo TW về PCTN (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Thanh tra Bộ GTVT;
- Các Vụ: KHĐT, TC;
- Cục QLXD & CLCTGT;
- Lưu: VT, TC (Trung).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Hồng Trường